

TP.HCM., ngày 25 tháng 3 năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ & XÂY LẮP CÔNG NGHIỆP**
- Mã chứng khoán: **IME**
- Địa chỉ trụ sở chính: **929-931 Quốc lộ 1A, phường Thới An, Quận 12, TP.HCM**
- Điện thoại: **028.37173237 - 37173238**
- Fax: **028. 37173201 - 37173454**
- Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Thị Long Châu**

2. Nội dung thông tin công bố:

Công bố thông tin về việc: Thông báo mời họp và tài liệu họp Đại hội cổ đông thường năm 2019 của Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 25/03/2019 tại đường dẫn www.imecovn.com.vn (mục cổ đông).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**
Thông báo và tài liệu họp ĐHCĐ



Nguyễn Thị Long Châu

Số: 55 /TB-HĐQT

TP.HCM, ngày 23 tháng 3 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp (IMECO) trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

1. Thời gian tổ chức đại hội: Vào 8 giờ sáng Thứ sáu, ngày 05 tháng 04 năm 2019

2. Địa điểm: Hội trường Công ty số 929 -931 Quốc lộ 1A, P.Thới An, Q12.TP.HCM

3. Nội dung Đại hội:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, kế hoạch 2019.
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.
- Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 và trình lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2019.
- Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019;
- Thông qua Tờ trình phê duyệt thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019.
- Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội.

4. Tài liệu Đại hội:

Quý cổ đông vui lòng xem và tải nội dung tài liệu đại hội trên website của Công ty: www.imecovn.com.vn (mục Cổ đông)

5. Thành phần tham dự:

- Cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 14/03/2019 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán VN Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh cung cấp.
- Trường hợp cổ đông không thể tham dự có thể ủy quyền cho HĐQT hoặc người khác (theo mẫu của Công ty).

6. Đăng ký và xác nhận tham dự đại hội

Để công tác tổ chức được thuận tiện, chu đáo đề nghị Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự, hoặc gửi giấy ủy quyền tham dự trước 16h30 ngày 04/04/2019. Gửi trực tiếp hoặc Fax theo địa chỉ:

- + Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp
- + Địa chỉ: 929 – 931 Quốc lộ 1A, phường Thới An, quận 12, TP. HCM
- + Điện thoại: 028 37173554 (Ext: 10) ; Fax: 028 37173201, 37173454

Quý cổ đông tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thông báo mời họp, CMND hoặc giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) tham dự Đại hội.

Trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HĐQT, VT



Đoàn Minh Toàn

**GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỢP HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp

Tên cổ đông:.....
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):.....
CMND/HC/CNĐKDN số:.....cấp ngày.....tại.....
Địa chỉ:.....Điện thoại.....
Tổng số cổ phần đại diện hoặc/và sở hữu:.....cổ phần.
(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỢP

2. ỦY QUYỀN CHO ÔNG/BÀ DƯỚI ĐÂY

Ông/Bà:.....
CMND/HC số:.....cấp ngày.....tại.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại.....
Số lượng cổ phần ủy quyền:.....

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, Quý Cổ đông vui lòng ủy quyền cho thành viên HĐQT của Công ty theo danh sách dưới đây:

| Họ và tên | Chức vụ | Đánh dấu chọn |
|--------------------|-----------------|---------------|
| Ông Đoàn Minh Toàn | Chủ tịch HĐQT | |
| Ông | Thành viên HĐQT | |
| Ông | Thành viên HĐQT | |

Lưu ý: Vui lòng đánh dấu (X) hoặc (✓) bên cạnh tên thành viên mà Quý cổ đông chọn ủy quyền, chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu; trường hợp cổ đông là tổ chức ủy quyền cho nhiều hơn một người theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, đề nghị Quý Cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên.

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp để thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật, quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Người được ủy quyền chỉ thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền và không được ủy quyền lại cho người khác.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi có chữ ký của cả hai bên ủy quyền và được ủy quyền. Trong trường hợp người ủy quyền là cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu hợp lệ của tổ chức ủy quyền. Trường hợp ủy quyền cho HĐQT Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp thì không cần chữ ký của TV HĐQT. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp kết thúc.

Cổ đông/Người ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

..... ngày ____ tháng ____ năm 2019
Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Thời gian tổ chức đại hội: Bắt đầu lúc 8h00 ngày 05-04-2019 (Thứ Sáu)

| THỜI GIAN | NỘI DUNG | NGƯỜI THỰC HIỆN |
|-------------|---|---|
| 8h00-8h30 | Tiếp đón, kiểm tra tư cách cổ đông và đón tiếp đại biểu khách mời | Lễ tân - Ban tổ chức |
| 8h30-8h45 | <ul style="list-style-type: none"> - Chào cờ, Tuyên bố khai mạc Đại hội, Giới thiệu đại biểu - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông - Thông qua Quy chế làm việc Đại hội - Giới thiệu Chủ tọa, Ban Thư ký & Ban kiểm phiếu - Thông qua chương trình đại hội | Ban tổ chức Ban kiểm tra TCCĐ Ban tổ chức “ Chủ tọa Đại hội |
| 8h45-9h00 | Báo cáo thực hiện hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 - Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua | Tổng Giám đốc |
| 9h00-9h10 | Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, kế hoạch năm 2019 - Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua | Chủ tịch HĐQT |
| 9h10-9h20 | Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 - Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua | Trưởng Ban kiểm soát |
| 9h20-9h45 | Thông qua các Tờ trình: <ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 và chọn Công ty kiểm toán năm 2019 • Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018 & kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 • Phê duyệt thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019 • Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ (nếu có) - Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua | Chủ tịch HĐQT |
| 9h45-10h00 | Giải lao | |
| 10h00-10h15 | Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội Bế mạc Đại hội | Thư ký đại hội Ban tổ chức |

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006; Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Điều lệ Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát

- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai, và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 14/03/2019 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp cổ đông là tổ chức có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền tham dự Đại hội cho người thứ ba tham dự Đại hội.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa

- Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.
- Nhiệm vụ của Chủ tọa:
 - Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm thư ký ĐHĐCĐ.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;

- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4.7 Ban thẩm tra tư cách cổ đông

- Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do HĐQT thành lập và do Đoàn Chủ tịch giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông:
- Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

4.8 Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu (không quá 03 người) để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.
 - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết

4.9 Phát biểu tại Đại hội

Đại biểu tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Thẻ biểu quyết tại Đại hội

4.10.1 Các quy định chung về biểu quyết

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai
- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu có quyền biểu quyết ứng với một đơn vị biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 14/03/2019), tổng số cổ phần của Công ty là: 3.599.948 cổ phần tương đương với 3.599.948 quyền biểu quyết
- Mỗi đại biểu đến tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội phát trực tiếp:
 - + **Một (01) “Thẻ biểu quyết”** có ghi tên đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty. Phương thức này dùng để thông qua các báo cáo, tờ trình và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội.

4.10.2 Thẻ thức biểu quyết, trình tự xin ý kiến biểu quyết

Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự:

- Tán thành (đồng ý) với nội dung vừa được đề trình;
- Không tán thành (không đồng ý) với nội dung vừa được đề trình;
- Không có ý kiến với nội dung vừa được đề trình.

Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung bằng hình thức sau:

- **Phương thức giơ “Thẻ biểu quyết”:** Mỗi đại biểu được phát một (01) thẻ biểu quyết. Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các đại biểu biểu quyết thì giơ phiếu biểu quyết lên cao hướng về phía Chủ tọa đoàn. Trường hợp đại biểu không giơ Phiếu biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành và không tán thành hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Phiếu biểu quyết trong cả ba lần hoặc hai trong ba lần biểu quyết tán thành và không tán thành hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó.
- Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

4.10.3 Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả thẻ biểu quyết.

- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.10.4 Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

- Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.
- Đối với các vấn đề còn lại, phải được số đại biểu đại diện ít nhất 51% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp có quyền biểu quyết chấp thuận.

4.11 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

TM BAN TỔ CHỨC

BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

I/ Đánh giá tình hình thực hiện SXKD năm 2018:

Năm 2018, hoạt động sản xuất kinh doanh của IMECO là một năm gặp nhiều khó khăn nhất kể từ khi cổ phần hóa đến nay. Do có biến động lớn về nhân sự cũng như về thị trường tiêu thụ dẫn đến những thuận lợi và gặp những khó khăn nhất định như sau:

➤ **Thuận lợi**

- IMECO luôn nhận được sự hỗ trợ từ phía khách hàng truyền thống.
- Chất lượng và thương hiệu IMECO tạo được uy tín đối với khách hàng, nhất là khách hàng nước ngoài.
- Một số cán bộ lãnh đạo cũng như cán bộ quản lý hiện nay của công ty rất cố gắng và có tâm huyết với sự sống còn của công ty.
- Đội ngũ công nhân có năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng nước ngoài.
- Truyền thống đoàn kết, lao động sáng tạo, sự nỗ lực cống hiến của toàn thể CBCNV công ty.

➤ **Khó khăn**

- Cơ cấu tổ chức của công ty đang trong giai đoạn khủng hoảng do biến động lớn về nhân sự kể cả cán bộ lãnh đạo cũng như công nhân trực tiếp sản xuất.
- Thiếu việc làm nhưng công ty vẫn phải thực hiện theo Luật lao động trả lương cho người lao động trong khoảng thời gian từ tháng 2/2018 đến tháng 5/2018. Mặt khác, tiền trợ cấp nghỉ việc cho người lao động trong năm phát sinh khá cao làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của công ty.
- Hầu hết máy móc thiết bị của công ty đã vận hành hàng chục năm, một số đã cũ kỹ, lạc hậu không đáp ứng được cho sản xuất.
- Giá nguyên vật liệu, chi phí, dịch vụ ngày càng tăng, dẫn đến kinh doanh không có hiệu quả.
- Thị trường kinh doanh mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt với các nước trong khu vực. Phải mất thời gian từ quý 4/2017 đến quý 2/2018 IMECO luôn ở trong tình trạng thiếu việc làm.
- Thiếu vốn lưu động, không đáp ứng kịp thời cho sản xuất, nhất là vào những tháng cuối năm. Một mặt do khách hàng thay đổi phương thức thanh toán (thời gian thanh toán dài gấp đôi) so với các năm trước; Mặt khác, doanh thu thực hiện chỉ đạt 52,95%

so với kế hoạch và đạt 35,99% so với năm trước ; sản phẩm dờ dang phát sinh cao do làm không kịp thời gian giao hàng nên đến quý 4/2018 công ty không còn vốn để hoạt động, gây áp lực rất lớn khi phải vay ngân hàng và nợ các nhà cung cấp.

- Do doanh thu thực hiện quá thấp nên không gánh nổi chi phí như: lương, BHXH, thuế đất, khấu hao và các khoản chi phí vv... dẫn đến SXKD năm 2018 hiệu quả không cao.
- Từ những thuận lợi và khó khăn đã nêu trên, kết quả hoạt động SXKD năm 2018 không đạt được theo kế hoạch đề ra.

1/ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018

Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

| Số TT | Chỉ tiêu chủ yếu | ĐVT | TH 2017 | KH 2018 | TH 2018 | So sánh % | |
|-------|-------------------------------|-------------|----------------|----------------|---------------|--------------|--------------|
| | | | | | | TH/KH | TH/NT |
| 1 | Tổng doanh thu | Tr.đ | 212.452 | 144.380 | 76.455 | 52,95 | 35,99 |
| | <i>Trong đó: Doanh thu XK</i> | <i>Tr.đ</i> | <i>188.374</i> | <i>127.400</i> | <i>70.563</i> | <i>55,39</i> | <i>37,46</i> |
| 2 | Kim ngạch xuất khẩu | 1.000USD | 8.358 | 5.652 | 3.096 | 54,77 | 37,04 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đ | 12.675 | 10.280 | 885 | 8,61 | 6,98 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đ | 10.117 | 8.224 | 705 | 8,57 | 6,97 |
| 5 | Chi trả cổ tức | % | 17 | 12 | 0 | 0 | 0 |

2/ Công tác sản xuất:

- Công tác sản xuất của công ty năm 2018 có phần bị gián đoạn. Từ quý 4/2017 đến quý 2/2018 công ty không đủ việc làm cho người lao động, phải làm việc cầm chừng và mất 3 tháng hoàn toàn không có việc làm.
- Tuy nhiên đến khi có việc, công tác sản xuất gặp nhiều khó khăn, do thiếu sự kết nối chặt chẽ điều hành công việc giữa các đơn vị với nhau. Thiếu mặt bằng sản xuất ở nhà máy Thủ Đức (do sản phẩm to lớn, công kênh) không còn chỗ trống để triển khai các đơn hàng tiếp theo dẫn đến chậm tiến độ giao hàng.

3/ Công tác nhân sự

- Năm 2018, nhân sự của IMECO có nhiều biến động nhất là thay đổi lãnh đạo chủ chốt. Một số công nhân có tay nghề, thợ giỏi và cán bộ kỹ thuật, kỹ sư giỏi đều xin nghỉ việc làm cho công ty gặp nhiều khó khăn khi triển khai công việc.
- Lao động trong năm 2018 giảm 74 người so với năm trước, lao động hiện có đến cuối năm 2018 là 316 người.

4/ Về đầu tư:

Năm 2018 do tình hình khó khăn chung của ngành cơ khí cũng như của công ty, việc đầu tư trong năm chưa thực hiện được theo kế hoạch đề ra.

5/ Các công tác khác:

- Công ty luôn thực hiện tốt và nghiêm chỉnh chấp hành công tác bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo hộ lao động, công tác phòng chống cháy nổ, công

tác an ninh quốc phòng theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra công tác xã hội, cộng đồng cũng được công ty chú trọng và thực hiện tốt.

- Trong năm 2018 Công ty đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên và Hội nghị người lao động.

III/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

1/ Tình hình chung

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 trong điều kiện phải giải quyết phần lớn khó khăn tồn đọng của năm 2018 mang sang như: Doanh thu, tiền vốn, tiền lương để trả cho người lao động hàng tháng, tiến độ thực hiện công việc, thời gian giao hàng vv... Ngay từ những ngày đầu năm buộc công ty phải tập trung mọi nguồn lực cũng như tìm mọi biện pháp củng cố, sắp xếp lại khâu sản xuất cho phù hợp và hiệu quả. Xây dựng kế hoạch thực hiện cho từng đơn hàng, nhanh chóng giải phóng hàng tồn kho và thu được tiền về.

Tuy nhiên, hiện nay trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty gặp rất nhiều khó khăn nan giải đó là:

- Bộ máy điều hành đã thay đổi Tổng giám đốc từ đầu năm 2018. Tại thời điểm này có thêm 2 giám đốc điều hành và một số kỹ sư, quản đốc đã xin nghỉ việc. Chính sự việc này gây hoang mang cho người lao động không yên tâm làm việc. Mặt khác, một số khách hàng truyền thống đang lo ngại về sự thay đổi bộ máy điều hành của công ty nên cũng thận trọng cho việc giao các đơn hàng tiếp theo? Do vậy, ngay từ bây giờ công ty cần phải khẩn trương cơ cấu lại bộ máy tổ chức cho phù hợp để ổn định sản xuất kinh doanh.
- Người lao động xin nghỉ việc nhiều dẫn đến tình trạng thiếu lao động khi có việc, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện đơn hàng. Mặt khác, công ty phải chi trả tiền trợ cấp nghỉ việc phát sinh cao nên ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh.
- Do bất ổn về nhân sự, thị trường dẫn đến việc làm không ổn định nên nguồn tiền lương, BHXH phải trả cho người lao động không đủ để chi. Với tình hình công ty hiện nay, cộng với những khó khăn tồn đọng của năm 2018 mang sang thì áp lực về tiền lương phải trả cho người lao động hàng tháng là rất lớn nên cần phải có biện pháp giải quyết vv...

Do vậy, công ty xây dựng kế hoạch năm 2019 ở mức trung bình của 5 năm trước. Việc chia cổ tức hy vọng vào doanh thu phải đạt cao như các năm trước và phụ thuộc vào kết quả kinh doanh.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

| Số TT | Chỉ tiêu chủ yếu | ĐVT | TH 2017 | TH 2018 | KH 2019 | So sánh % | |
|-------|-----------------------|-------------|----------------|---------------|----------------|------------------------|---------------------|
| | | | | | | KH 2019 So với TH 2018 | TH 2018 so với 2017 |
| 1 | Sản lượng | Tấn | 4.085 | 2.320 | 3.000 | 129,29 | 56,80 |
| 2 | Tổng doanh thu | Tr.đ | 212.452 | 76.455 | 145.390 | 190,16 | 35,99 |
| | <i>Trong đó: DTXK</i> | <i>Tr.đ</i> | <i>188.374</i> | <i>70.563</i> | <i>124.850</i> | <i>176,93</i> | <i>37,46</i> |
| 3 | Kim ngạch xuất khẩu | 1.000\$ | 8.358 | 3.096 | 5.428 | 175,32 | 37,04 |
| 4 | Tổng chi phí | Tr.đ | 200.501 | 76.173 | 142.950 | 187,66 | 37,99 |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đ | 12.675 | 885 | 4.320 | 488,14 | 6,98 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đ | 10.117 | 705 | 3.732 | 529,36 | 6,97 |
| 7 | Số phải nộp ngân sách | Tr.đ | 5.590 | 3.421 | 2.880 | 84,19 | 61,20 |
| 8 | Đầu tư | Tr.đ | 603,10 | 39 | 2.500 | 6.410,26 | 6,47 |
| 9 | Cổ tức | % | 17 | 0 | 0 | 0 | 0 |

2/ Một số giải pháp chủ yếu

➤ Công tác sản xuất:

- củng cố, sắp xếp lại khâu sản xuất cho phù hợp với tình hình của công ty hiện nay. Lập kế hoạch sản xuất cho từng đơn hàng, đảm bảo đúng tiến độ giao hàng, tạo niềm tin tưởng tuyệt đối cho khách hàng.
- Tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành các công trình đang thi công dở dang của năm 2018 cũng như các hợp đồng ký kết trong năm 2019. Đẩy mạnh công tác nghiệm thu, quyết toán, xác nhận doanh thu, thu hồi vốn;
- Duy trì thường xuyên công tác rèn luyện tay nghề cho công nhân, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Quản lý chặt chẽ quá trình sản xuất, thực hành tiết kiệm vật tư, chi phí, bảo dưỡng, bảo trì thiết bị đúng quy định nhằm phát huy tốt công suất máy móc thiết bị, nhà xưởng để góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất.
- Tiếp tục duy trì và cải tiến hệ thống chất lượng sản phẩm theo hệ thống ISO 9001-2015. Tổ chức thực hiện tốt hệ thống quản lý hàn theo tiêu chuẩn Châu Âu EN 3834-2 Chú trọng trong công tác nghiên cứu ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ mới vào sản xuất.

➤ Công tác Tài chính Kế toán

- Kiểm soát chặt chẽ sử dụng vốn, đôn đốc thu hồi các khoản nợ phải thu đảm bảo sử dụng vốn đúng mục đích.
- Tăng cường công tác quản lý, giám sát thực hành tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường kiểm tra và theo dõi các dự toán của từng hợp đồng từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành để giảm thiểu tối đa các thiệt hại không đáng có.

- Thực hiện đúng tiến độ báo cáo quyết toán tài chính, báo cáo kiểm toán tài chính và các báo cáo khác theo quy định của pháp luật.

➤ **Công tác kinh doanh – thị trường**

- Xây dựng mối quan hệ bền vững với các khách hàng truyền thống, nhà cung cấp. Tổ chức tốt công tác dự báo thị trường để xây dựng kế hoạch, định hướng kinh doanh đúng và hiệu quả.
- Chú trọng công tác thị trường, tích cực tìm kiếm khách hàng mới trong nước cũng như ngoài nước để đảm bảo cho sản xuất ổn định.
- Quản lý tốt hoạt động mua hàng của công ty bằng cách tìm nguồn cung cấp nguyên liệu, dịch vụ giá thấp nhưng có chất lượng tốt.

➤ **Công tác đầu tư**

Xây dựng kế hoạch đầu tư có hiệu quả, tập trung vào những công việc cần thiết trước mắt, hạn chế đầu tư dàn trải, hiệu quả thấp.

➤ **Các hoạt động khác**

- Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, quy hoạch, lựa chọn, đào tạo và tuyển dụng cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao để đảm bảo cho sự phát triển của Công ty.
- Luôn chú trọng vào công tác an toàn và cải thiện môi trường làm việc cho người lao động. Duy trì tốt các công tác phong trào, đoàn thể, cộng đồng, an sinh xã hội.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- HĐQT, BĐH
- Lưu VT, TCKT

Nguyễn Thanh Liêm

TP. HCM, ngày 23 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và Phương hướng hoạt động năm 2019

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2018:

1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2018:

Nền kinh tế- xã hội năm 2018 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn yếu tố khó lường. Thương mại toàn cầu tăng chậm hơn dự báo do những thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ. Ở trong nước, năm 2018 là năm thành công toàn diện của nền kinh tế Việt Nam khi đều đạt và vượt chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Tăng trưởng GDP năm 2018 đạt 7,08% , đây là mức tăng trưởng cao nhất trong vòng 10 năm qua.

Năm 2018 tiếp nối những khó khăn còn tồn đọng của năm 2017, IMECO vẫn còn những thách thức ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh có phần bị gián đoạn trong giai đoạn sáu tháng đầu năm 2018. Mặc dù tập thể CBCNV đã cố gắng duy trì sản xuất, tìm kiếm khách hàng mới nhưng vẫn chưa đạt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua.

2. Những kết quả đạt được năm 2018:

Một số chỉ tiêu chính đã đạt được như sau:

- Tổng doanh thu thực hiện đạt: 76.455 Triệu đồng, giảm 64,01% so với năm 2017
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 705 Triệu đồng, giảm 93,03% so với năm 2017
- Tổng số lao động bình quân đạt: 335 người, giảm 14,1% so với năm 2017
- Thu nhập bình quân đạt: 9.351 Triệu đồng, giảm 10,6% so với năm 2017
- Giá trị xuất khẩu đạt: 3.096.000 USD, giảm 62,95% so với năm 2017

3. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2018: 0 đồng

Đứng trước những khó khăn thách thức của Công ty trong năm 2018, các thành viên HĐQT cùng nhất trí không nhận thù lao năm 2018.

Hội đồng quản trị IMECO gồm 5 thành viên trong đó 1 Chủ tịch, 2 thành viên kiêm nhiệm (1 thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc và 1 thành viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành) và 2 thành viên HĐQT độc lập. Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban. Hội đồng quản trị được phân công nhiệm vụ của từng thành viên theo từng lĩnh vực nhằm phát huy tối đa thế mạnh của từng cá nhân và nâng cao hiệu quả tổ chức và quản lý điều hành của Hội đồng quản trị.

Năm 2018, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Nghị quyết số 89/NQ-ĐHCD ngày 20/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2018, Hội đồng quản trị luôn bám sát Nghị quyết Đại hội cổ đông, tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh của Công ty và ban hành các Nghị quyết, quyết định tuân thủ đúng quy định của Điều lệ và các quy chế hoạt động của Công ty.
- Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của tất cả các thành viên HĐQT.
- Giám sát công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của Luật chứng khoán.
- Thực hiện phối hợp với Ban kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018, thực hiện quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ IMECO và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị IMECO đã thông qua chín (09) quyết định chỉ đạo, giải quyết các vấn đề đáp ứng tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh. Đồng thời ban hành một số văn bản, thông báo thuộc thẩm quyền của HĐQT để chỉ đạo, quản lý giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Hội đồng quản trị IMECO đã chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD và thông qua các Nghị quyết, Quyết định về các nhiệm vụ liên quan trong năm 2018 như sau:

- Chỉ đạo và giám sát việc xây dựng kế hoạch SXKD, kế hoạch chi phí và lợi nhuận năm 2018 của Công ty.
- Phê duyệt chia cổ tức cho cổ đông năm 2017 và tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2018.
- Thông qua các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh của từng quý năm 2018.
- Phê duyệt bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc và bổ nhiệm lại các chức vụ GĐDH Hành chính – Nhân sự, GĐDH Sản xuất và Kế toán trưởng.
- Thông qua nhiệm vụ của HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 với lý do có sự thay đổi vị trí trong Hội đồng quản trị.

5. Công tác giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và cán bộ điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2018, Tổng Giám đốc và các cán bộ điều hành đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Tuy chưa hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018 được Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 thông qua, nhưng cố gắng duy trì nguồn lực lao động cần thiết và đảm bảo thu nhập cho người lao động.

- Tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật, các quy chế nội bộ, cũng như các quyết định mà Hội đồng quản trị đã ban hành trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019:

Năm 2019, Công ty sẽ còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, hy vọng với truyền thống và kinh nghiệm 40 năm trong lĩnh vực cơ khí chế tạo của IMECO, Hội đồng quản trị tin tưởng khả năng của các cán bộ điều hành và nhất trí thông qua bản kế hoạch SXKD năm 2019 do Tổng Giám đốc xây dựng.

Hội đồng quản trị IMECO đề xuất chương trình hoạt động năm 2019 như sau:

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 trung bình như 5 năm trước.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, trình Đại hội những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội cổ đông.
- Kiện toàn và định biên bộ máy tổ chức gọn nhẹ, giảm chi phí quản lý đồng thời đào tạo cán bộ, công nhân kỹ thuật có tay nghề cao, xây dựng lực lượng lao động chuyên về cơ khí.
- Chú trọng công tác tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường trong và ngoài nước.
- Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là báo cáo công tác điều hành của HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019.

Với định hướng như trên, năm 2019 Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục chỉ đạo và tăng cường giám sát chặt chẽ hoạt động của Công ty để đạt kết quả sản xuất kinh doanh tốt nhất. Rất mong nhận được sự ủng hộ và gắn bó lâu dài của Quý cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đoàn Minh Toàn

TP Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 03 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

**Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông
- Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán nước CHXHCN Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp;
Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều 33 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán phía Nam và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2018 như sau:

I. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NIÊN ĐỘ 2018:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành.

- Kiểm soát trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Kiểm soát Báo cáo tài chính: giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm đảm bảo tính trung thực và hợp lý trong việc ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, kiểm soát chi phí và thực hiện công tác đầu tư; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo các Quy định của Luật Chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp HĐQT, kiểm tra các văn bản nội bộ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc ban hành trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành của Công ty, tuân thủ pháp luật và phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong các

cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia đóng góp ý kiến với những nội dung về công tác SXKD, hoạt động đầu tư, xây dựng kế hoạch và một số công tác khác của Công ty.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty, để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao; đối với cổ đông Ban kiểm soát không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Thành viên Ban kiểm soát cũng thường xuyên trao đổi các kiến thức, kinh nghiệm trong công việc, đặc biệt là kiến thức liên quan đến việc quản trị công ty, các kỹ năng kiểm tra giám sát các hoạt động của doanh nghiệp. Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng tập huấn chuyên đề về quản lý tài chính, kế toán, chính sách thuế nhằm đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định của nhà nước.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018:

1. Thẩm định báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2018 bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép phù hợp với chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan, được lưu trữ theo đúng quy định.

Báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính và Kế toán phía Nam. Ý kiến của kiểm toán viên về báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty “ đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

2. Tình hình tài chính 2018

| TÀI SẢN | MS | 31/12/2018 | 31/12/2017 | 31/12/2016 |
|---|------------|-----------------------|-----------------------|------------------------|
| A. TÀI SẢN NGẮN HẠN | 100 | 97.864.561.792 | 68.575.869.893 | 159.145.627.569 |
| I. Tiền và tương đương tiền | 110 | 589.276.844 | 26.157.590.178 | 16.121.351.903 |
| 1. Tiền | 111 | 589.276.844 | 26.157.590.178 | 16.121.351.903 |
| 2. Các khoản tương đương tiền | | | | |
| II. Đầu tư tài chính ngắn hạn | | 220.000.000 | | |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | 6.847.424.848 | 4.089.690.915 | 35.690.517.061 |
| 1. Phải thu của khách hàng | 131 | 6.584.770.088 | 3.399.260.966 | 34.237.556.385 |
| 2. Trả trước cho người bán | 132 | 24.000.000 | 19.000.000 | 881.912.571 |
| 3. Các khoản phải thu khác | 136 | 238.654.760 | 671.429.949 | 571.048.105 |
| IV. Hàng tồn kho | 140 | 82.087.015.889 | 27.844.423.766 | 100.237.272.999 |

| | | | | |
|--------------------------------------|------------|------------------------|-----------------------|------------------------|
| 1. Hàng tồn kho | 141 | 82.087.015.889 | 27.844.423.766 | 100.237.272.999 |
| V. Tài sản ngắn hạn khác | 150 | 8.120.844.211 | 10.484.165.034 | 7.096.485.606 |
| 1. Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | 544.935.479 | 573.389.517 | 891.172.465 |
| 2. Thuế GTGT được khấu trừ | 152 | 5.408.988.393 | 7.743.855.178 | 3.613.564.568 |
| 3. Thuế, các khoản khác phải thu NN | 154 | 2.166.920.339 | 2.166.920.339 | 2.591.748.573 |
| B. TÀI SẢN DÀI HẠN | 200 | 7.042.904.462 | 10.303.680.018 | 14.167.025.362 |
| II. Tài sản cố định | 220 | 7.042.904.462 | 10.303.680.018 | 14.062.560.362 |
| 1. Tài sản cố định hữu hình | 221 | 7.042.904.462 | 10.303.680.018 | 14.027.838.139 |
| - Nguyên giá | 222 | 73.297.936.097 | 73.444.856.097 | 72.841.758.915 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 223 | (66.255.031.635) | (63.141.176.079) | (58.813.920.776) |
| 3. Tài sản cố định vô hình | 227 | | | 34.722.223 |
| - Nguyên giá | 228 | 855.948.500 | 855.948.500 | 855.948.500 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 229 | (855.948.500) | (855.948.500) | (821.226.277) |
| 4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 230 | | | |
| V. Tài sản dài hạn khác | 260 | | | 104.465.000 |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn | 261 | | | 104.465.000 |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 270 | 104.907.466.254 | 78.879.549.911 | 173.312.652.931 |
| NGUỒN VỐN | MS | | | |
| A. NỢ PHẢI TRẢ | 300 | 61.679.931.118 | 30.249.013.712 | 124.908.763.067 |
| I. Nợ ngắn hạn | 310 | 61.679.931.118 | 27.980.779.506 | 121.910.184.170 |
| 2. Phải trả cho người bán | 312 | 4.448.182.791 | 2.973.751.117 | 8.712.795.219 |
| 3. Người mua trả tiền trước | 313 | 47.126.300.802 | 15.866.616.495 | 89.278.192.874 |
| 4. Thuế và các khoản phải nộp NN | 314 | 157.653.642 | 897.819.944 | 1.003.130.004 |
| 5. Phải trả người lao động | 315 | 529.338.280 | 4.702.860.259 | 12.505.894.982 |
| 6. Chi phí phải trả ngắn hạn | 316 | | | 2.300.000 |
| 7. Doanh thu chưa thực hiện NH | 318 | | | 5.668.067.005 |
| 8. Các khoản phải trả, phải nộp khác | 319 | 926.491.391 | 432.120.355 | 908.749.587 |
| 9. Vay và nợ thuê tài chính khác | 320 | 6.784.305.330 | | |
| 10. Quỹ khen thưởng phúc lợi | 323 | 1.707.658.882 | 3.107.611.336 | 3.831.054.499 |
| II. Nợ dài hạn | 330 | | 2.268.234.206 | 2.998.578.897 |
| 7 Dự phòng phải trả dài hạn | 337 | | 2.268.234.206 | 2.998.578.897 |
| B. VỐN CHỦ SỞ HỮU | 400 | 43.227.535.136 | 48.630.536.199 | 48.403.889.864 |
| I. Vốn chủ sở hữu | 410 | 43.227.535.136 | 48.630.536.199 | 48.403.889.864 |
| 1. CP phổ thông có quyền biểu quyết | 411 | 35.999.480.000 | 35.999.480.000 | 35.999.480.000 |
| 5. Quỹ đầu tư phát triển | 417 | 6.153.717.823 | 6.153.717.823 | 5.141.992.759 |
| 6. Quỹ dự phòng tài chính | 418 | | | |
| 8. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 420 | 1.074.337.313 | 6.477.338.376 | 7.262.417.105 |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | 440 | 104.907.466.254 | 78.879.549.911 | 173.312.652.931 |

3. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2018

| Chỉ tiêu | Mã số | Năm 2018 | Năm 2017 | Năm 2016 |
|--------------------------------------|-----------|-----------------------|------------------------|------------------------|
| 1. Doanh thu bán hàng | 01 | 76.026.904.876 | 211.954.679.357 | 180.803.252.908 |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu | 02 | | | |
| 3. Doanh thu thuần | 10 | 76.026.904.876 | 211.954.679.357 | 180.803.252.908 |
| 4. Giá vốn hàng bán | 11 | 65.001.926.236 | 180.724.884.633 | 149.595.573.534 |
| 5. Lợi nhuận gộp HHDV | 20 | 11.024.978.640 | 31.229.794.724 | 31.207.679.374 |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | 427.817.328 | 497.588.204 | 501.856.662 |
| 7. Chi phí tài chính | 22 | 80.649.686 | 108.788.241 | 58.040.657 |
| <i>Trong đó: chi phí lãi vay</i> | 23 | 80.649.686 | | 58.040.657 |
| 8. Chi phí bán hàng | 24 | 579.517.667 | 2.980.717.490 | (1.122.898.341) |
| 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp | 25 | 10.510.984.331 | 16.686.720.631 | 18.810.524.052 |
| 10. Lợi nhuận thuần | 30 | 281.644.284 | 11.951.156.566 | 13.963.869.668 |
| 11. Thu nhập khác | 31 | 671.018.182 | 724.103.805 | 377.320.638 |
| 12. Chi phí khác | 32 | 68.052.939 | | 194.905.693 |
| 13. Lợi nhuận khác | 40 | 602.965.243 | 724.103.805 | 182.414.945 |
| 14. Tổng lợi nhuận trước thuế | 50 | 884.609.527 | 12.675.260.371 | 14.146.284.613 |
| 15. Chi phí thuế TNDN hiện hành | 51 | 179.481.044 | 2.558.009.722 | 2.999.631.625 |
| 17. Lợi nhuận sau thuế | 60 | 705.128.483 | 10.117.250.649 | 11.146.652.988 |
| 18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 70 | 127 | 1.763 | 1.872 |

4. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2018:

| Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2018 | Năm 2017 | Năm 2016 | Năm 2015 |
|--|------|----------|----------|----------|----------|
| I. Chỉ tiêu về thanh khoản | | | | | |
| Tỷ số thanh toán nhanh | Lần | 0,26 | 1,46 | 0,48 | 1,27 |
| Tỷ số thanh toán hiện hành | Lần | 1,57 | 2,45 | 1,31 | 1,6 |
| II. Chỉ tiêu về hoạt động | | | | | |
| Vòng quay khoản phải thu | Lần | 11,5 | 10,7 | 5,07 | 4,26 |
| Kỳ thu tiền bình quân | Ngày | 31 | 12 | 72 | 86 |
| Vòng quay hàng tồn kho | Lần | 1,38 | 2,8 | 3,04 | 9,15 |
| Hiệu suất sử dụng tài sản cố định | Lần | 10,8 | 17,4 | 12,9 | 12,8 |
| Hiệu suất sử dụng toàn bộ tài sản | Lần | 0,72 | 1,68 | 1,04 | 1,61 |
| Hiệu suất sử dụng vốn cổ phần | Lần | 1,76 | 4,37 | 3,74 | 4,04 |
| III. Chỉ tiêu đòn bẩy tài chính | | | | | |
| Tỷ số nợ trên tài sản | % | 59 | 38 | 72 | 60 |
| Tỷ số nợ trên vốn chủ sở hữu | % | 142 | 62 | 258 | 151 |
| Tỷ số tổng tài sản trên vốn cổ phần | % | 243 | 160 | 358 | 251 |

| IV. Chỉ tiêu sinh lợi | | | | | |
|------------------------------------|---|------|------|-----|------|
| Tỷ suất sinh lợi trên doanh thu | % | 0,93 | 4,8 | 6,2 | 6,4 |
| Tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản | % | 0,67 | 8,0 | 6,4 | 10,4 |
| Tỷ suất sinh lợi trên vốn cổ phần | % | 1,63 | 20,8 | 23 | 26 |

- **Nhận xét đánh giá của Ban kiểm soát:**

Năm 2018, tổng doanh thu thực hiện đạt 76,455 tỷ đồng, hoàn thành 53% so với kế hoạch và bằng 36% so với thực hiện năm trước.

Lợi nhuận trước thuế thực hiện đạt 0,885 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 0,705 tỷ đồng, hai chỉ tiêu này hoàn thành 8,6% so với kế hoạch và bằng 7% so với năm trước.

Năm 2018 được xác định là năm khó khăn, 6 tháng đầu năm Công ty không đủ việc làm, công nhân phải nghỉ luân phiên. Tình hình sản xuất cuối năm có cải thiện, tuy nhiên việc thực hiện các hợp đồng chưa đúng tiến độ làm cho hàng tồn kho tăng cao, dòng tiền thiếu hụt, Công ty phải bổ sung bằng nguồn vốn vay ngắn hạn. Đây là năm đầu tiên kể từ khi cổ phần hóa Công ty không hoàn thành kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Với kết quả kinh doanh năm 2018, công ty không thể thực hiện việc chia cổ tức, trích lập các quỹ cũng như trả thù lao cho HĐQT và BKS theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 đã thông qua.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính và các chỉ số tài chính, cho thấy tình hình tài chính của Công ty gặp nhiều khó khăn và có dấu hiệu về sự rủi ro khi vay nợ tăng cao.

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, và công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2018:

Quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc của Công ty trong năm 2018, Ban kiểm soát chưa thấy có vấn đề bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2018 của Chủ tịch HĐQT đã phản ánh đúng tình trạng khó khăn và kết quả kinh doanh của Công ty.

Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN; Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng.

IV. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS VÀ CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Công tác kiểm tra, giám sát

Ban kiểm soát ghi nhận HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018, cụ thể như sau:

- Thực hiện phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2017 với tỷ lệ chia cổ tức là 15% theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua.
- Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.
- Công ty đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018 thông qua để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.
- Hội đồng quản trị có những chủ trương và các Nghị quyết để Ban Tổng Giám đốc thực hiện phù hợp với Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Điều lệ Công ty.

Đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc

- Xem xét lại khâu tổ chức sản xuất cho phù hợp, tăng cường việc đôn đốc và giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất để giao hàng đúng tiến độ.
- Lập kế hoạch sản xuất cụ thể/chi tiết cho từng đơn hàng, giao trách nhiệm cho từng nhóm/tổ, cá nhân; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch sản xuất và phải được cập nhật hàng ngày cho Ban điều hành.
- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn và tài sản, quyết liệt trong thu hồi công nợ.
- Cần có kế hoạch cho việc đầu tư tài sản cố định, thay thế các máy đã lạc hậu để đảm bảo cho chất lượng sản phẩm và giảm chi phí vận hành.
- Tổ chức học tập, nâng cao nhận thức về an toàn lao động cho CBCNV và tăng cường công tác giám sát, kiểm tra an toàn nhằm hạn chế các rủi ro về an toàn lao động tại hiện trường.

Trên đây, là những nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2018, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Hôm nay, Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trình trước Đại hội, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua và xác nhận báo cáo của Ban kiểm soát.

Kính chúc Công ty tăng trưởng và phát triển bền vững, chúc Quý cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội cổ đông thành công tốt đẹp

Trân trọng báo cáo Đại hội./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Văn Sơn

Số: 01 /TTr-HĐQT

TP.HCM, ngày 23 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua báo cáo tài chính 2018 đã kiểm toán
và chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp (IMECO).
 - Căn cứ năng lực các công ty kiểm toán được Bộ Tài Chính và Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán báo cáo tài chính các công ty đại chúng và công ty niêm yết.
- Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH DV tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS).
2. Chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Nhằm giúp việc lập và báo cáo đúng theo quy định của Ủy ban Chứng khoán nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với các Công ty đại chúng và công ty đã niêm yết trên sàn chứng khoán. Qua khảo sát và đánh giá một số đơn vị tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán độc lập, Công ty nhận thấy Công ty TNHH DV tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị kiểm toán được UBCK nhà nước công nhận được phép kiểm toán cho các tổ chức phát hành, đã có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác tư vấn tài chính kế toán và đã nhiều năm thực hiện kiểm toán cho IMECO với giá cả hợp lý.

Do đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận chọn Công ty TNHH DV tư vấn Tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho IMECO.

Kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đoàn Minh Toàn

Số: 02 /TTr-HĐQT

TP.HCM, ngày 23 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp (IMECO) được sửa đổi bổ sung ngày 20/04/2018;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 số 89/NQ-ĐHCD ngày 20/04/2018 của công ty IMECO;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty IMECO đã được kiểm toán;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

Hội đồng quản trị Công ty IMECO xin báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận năm 2018 và xây dựng Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

1/ Phân phối lợi nhuận năm 2018

| Số TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch năm 2018 | | Thực hiện năm 2018 | | So sánh % TH/KH |
|-------|--|----------------------|---------|----------------------|---------|-----------------|
| | | Số tiền (đồng) | Tỷ lệ % | Số tiền (đồng) | Tỷ lệ % | |
| 01 | Tổng doanh thu | 144.380.000.000 | | 76.454.722.204 | | 52,95 |
| 02 | Tổng chi phí | 134.500.000.000 | | 76.173.077.920 | | 56,63 |
| 03 | Lợi nhuận trước thuế | 10.280.000.000 | | 884.609.527 | | 8,61 |
| 04 | Lợi nhuận sau thuế | 8.224.000.000 | | 705.128.483 | | 8,57 |
| 05 | Lợi nhuận phân phối (bao gồm cả lợi nhuận năm trước) | 8.662.417.229 | | 1.074.337.313 | | 12,40 |
| a | Phân phối các quỹ : | 4.046.400.000 | | 1.074.337.313 | | |
| | - Quỹ phát triển SXKD/LNST | 822.400.000 | 10,00 | 0 | | |
| | - Quỹ khen thưởng, phúc lợi/LNST | 2.878.400.000 | 35,00 | 1.074.337.313 | 100 | 37,32 |
| | - Thù lao cho HĐQT và BKS/LNST | 345.600.000 | 3,72 | 0 | | |
| | - Thương LN vượt KH(25%/LNTT) cho BDH | - | | 0 | | |
| | -Thương LN vượt KH(25%/LNTT) cho CNV | - | | 0 | | |
| b | Chia cổ tức | 4.319.937.600 | | | | |
| | Trong đó: Lợi nhuận năm trước | 438.417.229 | | 0 | | |
| | Lợi nhuận năm nay | 3.881.520.371 | | 0 | | |
| 06 | Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ | 12% | | 0 | | |
| 07 | Lợi nhuận chưa phân phối | 438.417.229 | | 0 | | |

Trong 6 tháng đầu năm 2018, công việc bị gián đoạn nên doanh thu thực hiện năm 2018 chỉ đạt 52,95% theo kế hoạch đề ra. Do doanh thu thực hiện quá thấp nên không gánh nổi chi phí như: lương, BHXH, thuê đất, khấu hao và các khoản chi phí vv... dẫn đến SXKD năm 2018 hiệu quả không cao.

Đề động viên tinh thần CBCNV trong thời điểm công ty đang xáo trộn về nguồn lực cũng như khó khăn về công ăn việc làm. HĐQT đề nghị khoản lợi nhuận phân phối năm 2018 số tiền 1.074.337.312 đồng được phân phối hết vào quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi để có nguồn chi cho người lao động vào các ngày lễ trong năm 2019.

2/ Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019

| Số TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch năm 2019 | |
|-------|---------------------------------------|-------------------|---------|
| | | Số tiền | Tỷ lệ % |
| 01 | Tổng doanh thu | 145.390.000.000 | |
| 02 | Tổng chi phí | 142.950.000.000 | |
| 03 | Lợi nhuận trước thuế | 4.320.000.000 | |
| 04 | Lợi nhuận sau thuế | 3.456.000.000 | |
| 05 | Lợi nhuận phân phối | 3.456.000.000 | |
| a | Phân phối các quỹ : | 3.456.000.000 | |
| | - Quỹ phát triển SXKD/LNST | 345.600.000 | 10,00 |
| | - Quỹ khen thưởng, phúc lợi/LNST | 1.036.800.000 | 30,00 |
| | - Thù lao cho HĐQT và BKS/LNST | 345.600.000 | |
| | - Thưởng LN vượt KH(25%/LNTT) cho BĐH | - | 25,00 |
| | -Thưởng LN vượt KH(25%/LNTT) cho CNV | - | 25,00 |
| b | Chia cổ tức | | |
| 06 | Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ | | |
| 07 | Lợi nhuận chưa phân phối | 1.728.000.000 | |

(Kế hoạch phân phối lợi nhuận là số liệu dự kiến. Việc chia cổ tức năm 2019 cho cổ đông sẽ được xem xét vào kết quả thực hiện SXKD năm 2019).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đoàn Minh Toàn

Số: 03 /TTr-HĐQT

TP.HCM, ngày 23 tháng 03 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc phê duyệt thù lao của Hội đồng quản trị -Ban kiểm soát

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần Cơ khí & Xây lắp Công nghiệp và Nghị quyết số 89/NQ-ĐHCD ngày 20/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về việc thông qua dự tr chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018.

Hội đồng quản trị báo cáo tình hình thực hiện thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và xin Đại hội thông qua dự trù chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 như sau :

1. Thực hiện trả tiền thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018.

Năm 2018, thực hiện sản xuất kinh doanh của công ty gặp khó khăn, do lợi nhuận đạt quá thấp nên không thực hiện trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Số lợi nhuận phân phối các quỹ chỉ có 1.074.337.312 đồng, đề nghị phân phối hết vào quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi để có nguồn chi cho người lao động vào các ngày lễ trong năm 2019 trong khi nguồn tiền lương quá hạn hẹp.

2. Dự trù chi phí thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 là: 345.600.000 đồng; Trong đó:

| Số TT | Chi tiết | Mức thù lao tháng | | | Tổng cộng thù lao Năm 2018 |
|-----------|----------------------------|-------------------|-------------------------|-------------------------|----------------------------|
| | | Số người | Mức thù lao tháng/người | Tổng cộng thù lao tháng | |
| I | HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | 05 | | 20.400.000 | 244.800.000 |
| 01 | Chủ tịch HĐQT | 01 | 6.000.000 | 6.000.000 | 72.000.000 |
| 02 | Thành viên HĐQT | 04 | 3.600.000 | 14.400.000 | 172.800.000 |
| II | BAN KIỂM SOÁT | 03 | | 8.400.000 | 100.800.000 |
| 01 | Trưởng ban kiểm soát | 01 | 3.600.000 | 3.600.000 | 43.200.000 |
| 02 | Thành viên BKS | 02 | 2.400.000 | 4.800.000 | 57.600.000 |
| | Tổng cộng (I + II) | | | 28.800.000 | 345.600.000 |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đoàn Minh Toàn

Số: /NQ- ĐHCĐ

TP.HCM, ngày tháng năm 2019

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VÀ XÂY LẮP CÔNG NGHIỆP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012, Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số /BB-ĐHCĐ ngày 05/04/2019 của Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp;

QUYẾT NGHỊ

Ngày 05/04/2019, tại số 929-931 Quốc lộ 1A, phường Thới An, Q.12, TP.HCM, Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp được tổ chức với sự tham gia của ... đại biểu sở hữu ... cổ phần chiếm ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo thực hiện SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 :

- Tổng doanh thu: 76.454 Tr. đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 884 Tr. đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 705 Tr. đồng

- Kế hoạch SXKD năm 2019:

- Tổng doanh thu: 145.390 Tr. đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 4.320 Tr. đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 3.456 Tr. đồng

Phản biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2018 và Phương hướng hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị

Phản biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.

Phản biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam(AASCS).

Phản biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 5: Thông qua chọn Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019 cho IMECO.

Phản biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 6: Thông qua việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018

| | |
|--|---------------------|
| a. Tổng doanh thu: | 76.454.722.204 đồng |
| b. Tổng chi phí: | 76.173.077.920 đồng |
| c. Lợi nhuận trước thuế: | 884.609.527 đồng |
| d. Lợi nhuận sau thuế: | 705.128.483 đồng |
| e. Lợi nhuận phân phối (gồm cả lợi nhuận năm trước): | 1.074.337.313 đồng |
| • Phân phối các quỹ: | 1.074.337.313 đồng |
| + Quỹ phát triển SXKD/LNST: | 0 đồng |
| + Quỹ khen thưởng, phúc lợi/LNST (100%): | 1.074.337.313 đồng |
| + Thù lao cho HĐQT và BKS/LNST: | 0 đồng |

| | |
|------------------------------|--------|
| + Thưởng LN vượt KH cho BDH: | 0 đồng |
| + Thưởng LN vượt KH cho CNV: | 0 đồng |
| • Chia cổ tức: | 0 đồng |
| f. ợi nhuận chưa phân phối: | 0 đồng |

Phân biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 7: Thông qua phân phối lợi nhuận 2019

| | |
|--|----------------------|
| • Tổng doanh thu: | 145.390.000.000 đồng |
| • Tổng chi phí: | 142.950.000.000 đồng |
| • Lợi nhuận trước thuế: | 4.320.000.000 đồng |
| • Lợi nhuận sau thuế: | 3.456.000.000 đồng |
| • Lợi nhuận phân phối: | 3.456.000.000 đồng |
| Phân phối các quỹ : | 3.456.000.000 đồng |
| + Quỹ phát triển SXKD/LNST (10%): | 345.600.000 đồng |
| + Quỹ khen thưởng, phúc lợi/LNST (30%): | 1.036.800.000 đồng |
| + Thù lao HĐQT và BKS/LNST (10%): | 345.600.000 đồng |
| + Thưởng LN vượt KH (25%/LNST) cho BDH: | |
| + Thưởng LN vượt KH (25%/LNST) cho CNV: | |
| + Chia cổ tức năm 2019 (phụ thuộc vào kết quả SXKD 2019) | |
| + Lợi nhuận chưa phân phối: | 1.728.000.000 đồng |

Phân biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 8: Thông qua phê duyệt thù lao của Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát

| | |
|---|------------------|
| • Thù lao cho HĐQT, BKS năm 2018 là: | 0 đồng |
| • Kế hoạch thù lao cho HĐQT, BKS năm 2019 là: | 345.600.000 đồng |

Phân biểu quyết:

- Tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không tán thành: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: cổ phần, chiếm ...% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 11: Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tất cả các cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý cùng toàn thể công nhân viên của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 với tỷ lệ đồng ý thông qua là tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- HDQT, Ban KS;
- Ban Tổng Giám Đốc;
- Lưu VT,

Đoàn Minh Toàn